

Những bài văn mẫu Phân tích nhân vật An Dương Vương Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình

### ***Dàn ý Phân tích nhân vật An Dương Vương Văn 10 chi tiết nhất***

#### **I. Mở bài**

- Giới thiệu truyền thuyết An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy
- Giới thiệu và nêu một số nhận định của mình về nhân vật An Dương Vương: Là nhân vật trung tâm của truyện, một vị minh quân có công lao xây dựng và bảo vệ đất nước, nhưng sau đó có những sai lầm to lớn dẫn đến việc mất nước

#### **II. Thân bài**

##### **1. An Dương Vương với công lao dựng nước: Xây thành, chế nỏ, đánh giặc**

- Rời đô:

Kế tục sự nghiệp của các vua Hùng, An Dương Vương quyết định rời đô về vùng đồng bằng để ổn định cuộc sống nhân dân.

→ Là quyết định sáng suốt có ý nghĩa chiến lược với tầm nhìn xa trông rộng

- Quá trình xây thành.

+ Ban đầu rất khó khăn, đắp tới đâu lo tới đó.

+ Nhà vua lập đàn trai giới, tiếp đón cụ già, chờ đợi và đón rước Rùa Vàng. Nhờ Rùa vàng giúp đỡ đã xây xong thành trong nửa tháng.

+ Xây thành cao, đào hào sâu để chống giặc

→ Quá trình xây thành gian nan, khó nhọc nhưng cho thấy sự kiên trì, tài năng và tầm nhìn xa trông rộng của nhà vua, biết trọng hiền tài, xây dựng loa thành vừa hợp ý trời vừa hợp lòng dân.

- Chế nỏ

+ Khi Rùa Vàng từ biệt ra đi, nhà vua đã bày tỏ băn khoăn “nếu có giặc ngoài thì lấy gì mà chống?”

+ Đợc Rùa Vàng giúp đỡ lấy vuốt rùa làm lẫy.

→ Ý thức trách nhiệm, tinh thần cảnh giác cao độ của nhà vua.

- Đánh giặc: An Dương Vương đánh thắng quân Triệu Đà nhờ: Thành ốc kiên cố, có nỏ thần kì diệu, có tinh thần cảnh giác cao độ.

→ Bài học về dựng nước và giữ nước.

⇒ Tiểu kết:

- Nội dung:

+ Nhân vật An Dương Vương: vị vua anh minh, sáng suốt, luôn suy nghĩ cho vận mệnh của dân tộc, vì lợi ích của nhân dân, biết trọng người tài, có tinh thần cảnh giác cao độ.

+ Là cách để nhân dân ca ngợi nhà vua, tự hào về chiến công xây thành, chế nỏ, chiến thắng quân xâm lược.

- Nghệ thuật:

+ Kết hợp sự thật lịch sử và các chi tiết hư cấu

+ Sử dụng các hư cấu nghệ thuật: Cự già xuất hiện, Rùa Vàng giúp đỡ xây thành, chế nỏ.

## 2. An Dương Vương và những sai lầm

- Những sai lầm của An Dương Vương

+ Không nhìn thấu được hành động cầu hòa của giặc, bằng lòng gả con gái cho giặc, cho ở rể.

+ Không quan tâm đến củng cố lực lượng, ỷ vào sức mạnh của nỏ thần.

+ Cây có nỏ thần, khi quân Triệu Đà tiến vào vẫn điềm nhiên đánh cò.

→ Chủ quan, khinh địch, lơ là, mất cảnh giác, ngủ quên trong chiến thắng.

- Hành động sửa sai: Tự tay chém chết Mị Châu

→ Thể hiện sự dứt khoát đúng về phía công lí, sự tỉnh ngộ một cách muộn màng của An Dương Vương.

- Cái chết của An Dương Vương: Nhà vua sừng tê bảy tấc theo Rùa Vàng xuống biển.

→ Thể hiện sự bất tử của An Dương Vương, tấm lòng bao dung, biết ơn của nhân dân đối với vị vua một thời có công lao to lớn với dân tộc.

⇒ Tiểu kết:

- Nội dung: Những sai lầm của An Dương Vương gắn với bài học mất nước, thái độ bao dung của nhân trước những sai lầm của nhà vua.

- Nghệ thuật: Sử dụng những chi tiết hư cấu kết hợp với các yếu tố lịch sử.

### III. Kết bài

- Khái quát lại về nhân vật An Dương Vương

- Thể hiện thái độ của bản thân với nhân vật này.

### ***Top 8 bài văn mẫu lớp 10 Phân tích nhân vật An Dương Vương hay nhất***

Các bài làm văn mẫu Phân tích nhân vật An Dương Vương ý nghĩa, sâu sắc nhất làm tài liệu tham khảo cho các em học sinh chuẩn bị tốt cho bài kiểm tra sắp tới tại đây:

### **Phân tích nhân vật An Dương Vương Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1**

Mở bài: Trong nền văn học Việt Nam, nếu kể đến sự hình thành và phát triển mạnh mẽ trong buổi đầu sơ khai thì văn học dân gian là mạch nguồn nuôi dưỡng tâm hồn của dân tộc Lạc Việt. Có rất nhiều thể loại được hình thành qua sự truyền miệng dân gian và hình thức sinh hoạt tập thể của nhân dân. Một trong số thể loại được nhiều người quan tâm và nó đã tác động đến cuộc sống của chúng ta đó chính là truyền thuyết. Khác với thần thoại, truyền thuyết phản ánh cốt lõi của lịch sử. Đó là công cuộc đấu tranh ngoại xâm bảo vệ đất nước, thể hiện niềm tự hào của dân tộc như Thánh Gióng, Lạc Long Quân – Âu Cơ. Một trong những câu chuyện lịch sử để lại cho người đọc nhiều suy nghĩ sâu sắc đó là “truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy”. Nhân vật An Dương Vương trong tác phẩm là một nhân vật then chốt để lại bao ấn tượng sâu sắc. Đó vừa là ông vua anh minh sáng suốt nhưng

vì một phút chủ quan mà dẫn đến bi kịch mất nước. Số phận bi kịch của nhân vật để lại bài học sâu sắc cho muôn thế hệ sau.

“Thành quách còn mang tiếng Cổ Loa

Trải bao gió táp với mưa sa

Nỏ thiêng hờ hững dây oan buộc

Giếng ngọc vơi đầy hạt lệ pha

Cây cỏ vẫn cười ai bạc mệnh

Cung đình chưa sạch bụi phồn hoa

Hung vong biết chữa, người kim cổ

Tiếng cuốc năm canh bóng nguyệt tà.”

Bài thơ vang lên như bao quát nỗi đau mất nước lẫn bi kịch lớn của tình yêu: tình yêu gia đình lẫn tình yêu đôi lứa. Xuất hiện đầu tiên và xuyên suốt cả tác phẩm, nhân vật An Dương Vương vừa là một vị vua có thực trong cổ sử Việt Nam, vừa là nhân vật gắn với nhiều hư cấu li kì trong truyền thuyết...

Phân tích nhân vật An Dương Vương trong truyền thuyết

Tìm hiểu và phân tích nhân vật An Dương Vương cần đi qua công cuộc xây dựng đất nước, bảo vệ đất nước cũng như bài học mất nước chỉ vì chủ quan khinh địch.

An Dương Vương và công cuộc xây dựng đất nước

Khi phân tích nhân vật An Dương Vương, ta thấy trước hết, ông là một vị vua anh minh, sáng suốt, có tầm nhìn xa trông rộng. An Dương Vương nổi nghiệp các vua Hùng đã dời đô từ núi Nghĩa Lĩnh về đồng bằng Cổ Loa để mở rộng giao thương về kinh tế, văn hóa. Việc làm đó đã thể hiện ý chí và quyết sách sáng suốt của An Dương Vương, thể hiện tầm nhìn xa trông rộng của nhà vua. Bởi dễ thấy việc về đồng bằng là xu thế tất yếu trong sự phát triển của đất nước.

Đồng bằng với vốn đất đai màu mỡ, nguồn nước dồi dào, thuận lợi cho việc trồng lúa nước, nuôi sống và phát triển con người. Hơn nữa, đồng bằng với sông ngòi ngang dọc trùng xếp, đi thuyền, đi bộ đều dễ dàng. Nếu nội lực chưa đủ mạnh thì rừng núi hiểm yếu chính là chỗ dựa an toàn nhất, nhưng muốn phát triển thì rừng núi không phải là nơi đắc địa.

Quá trình dời đô phản ánh sự lớn mạnh của nhà nước Âu Lạc, đồng thời phản ánh trí tuệ bản lĩnh sáng suốt của vua An Dương Vương. Bài học ấy sau này được thế hệ đời sau dùng đến như vua Lí Thái Tổ cho dời đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) về Thăng Long, lập ra một triều đại oai hùng.

### An Dương Vương và công cuộc bảo vệ đất nước

Dời đô là quốc sách, nhưng cũng có nghĩa là phơi lưng ra giữa đồng bằng, thách thức đối phương. Quá trình dựng nước luôn đi liền với quá trình giữ nước, cho nên ngay khi về Cổ Loa, An Dương Vương thấy trước mối đe dọa đó, nên ngay sau khi quyết định dời đô về giữa Cổ Loa trông trãi, người đã cho xây thành đắp lũy, sẵn sàng phòng thủ giặc ngoại xâm.

Phân tích nhân vật An Dương Vương, ta cũng nhận thấy ông tự chuẩn bị cho mình sự che chở nhân tạo là chín vòng thành. Công việc xây thành của nhà vua gặp rất nhiều khó khăn, thành “hễ cứ đắp tới đâu lại lở tới đấy”, “tốn nhiều công sức mà không thành” nhưng với lòng yêu nước, với bản lĩnh vững vàng, không sợ khó, sợ khổ, không nản chí trước thất bại tạm thời, nhà vua đã không bỏ cuộc mà kiên trì, quyết tâm xây thành giữ nước. Khi thấy cứ xây vào ban ngày thì đêm lại đổ, vua bèn “lập đàn trai giới, cầu đảo bách thần”.

Chi tiết một cụ già từ phương Đông đi tới báo sẽ có người đến giúp, và sự giúp đỡ của sứ Thanh Giang đã khẳng định tính chất đúng đắn của việc xây dựng Loa Thành. Cùng với sự giúp đỡ của Rùa Vàng, chỉ nửa tháng sau thì chín vòng thành đã xây xong, tạo thành một thành lũy kiên cố bảo vệ đất nước. Điều đó đủ để thấy tâm huyết của ông dành cho dân tộc là như thế nào.

Hình ảnh Loa Thành “rộng hơn ngàn thước, xoắn như hình trôn ốc” phản ánh tinh thần cảnh giác, sẵn sàng bảo vệ đất nước, quyết tâm cao độ chống giặc ngoại xâm của nhà vua và toàn thể nhân dân Âu Lạc. Không chỉ vậy ông còn có tầm nhìn xa trông rộng, khi xây thành xong ông bày tỏ nỗi lòng với Rùa Vàng: “Nhờ ơn của thần, thành đã xây được. Nay nếu có giặc ngoài thì lấy gì mà chống?”. Nỗi băn khoăn ấy đã phản ánh nỗi lo lắng thường trực của đất nước thường có nạn giặc ngoại xâm.

Phân tích nhân vật An Dương Vương, người đọc cũng thấy khi được Rùa Vàng tặng vuốt, vị vua này đã ngay lập tức chế tạo nỏ thần, thể hiện ý chí quyết tâm chống giặc xâm lược của vua tôi Âu Lạc. Và nhờ sự chuẩn bị ấy, vua tôi An Dương Vương đã giành được thắng lợi to lớn, đánh tan từng bước xâm lược của quân Triệu Đà. Quân binh Âu Lạc buộc chúng thua lớn, “chạy về Trâu Sơn đắp lũy không dám đối chiến, bèn xin hòa”. Điều đó khẳng định công lao và vai trò to lớn của An Dương Vương trong buổi đầu dựng nước và giữ nước.

Mặc dù phản ánh các sự kiện lịch sử có liên quan tới An Dương Vương nhưng trong truyền thuyết, nhân dân ta đã phần nào kì ảo hoá các yếu tố lịch sử khách quan. Và chính việc sáng tạo nên những yếu tố kì ảo đan xen với các yếu tố lịch sử đã khiến cho câu chuyện thêm lung linh, kì ảo, tăng tính khái quát, ý nghĩa biểu trưng của các chi tiết nghệ thuật trong tác phẩm.

Chi tiết nhà vua xây thành được rùa vàng giúp đỡ, chi tiết rùa vàng cho vuốt để An Dương Vương chế tạo nỏ thần và cả việc công dụng thần kỳ của nỏ thần đã khẳng định việc làm của An Dương Vương được lòng dân, hợp lòng trời nên được cả thần và người cùng giúp đỡ. Đó là một cách để nhân dân ta ngợi ca công đức của nhà vua, tự hào về những chiến công và thành tựu kỹ thuật của nhân dân thời Âu Lạc.

Như vậy ở phần đầu của tác phẩm, với vị trí là vua nước Âu Lạc, là người lãnh đạo cao nhất của một quốc gia, An Dương Vương đã khẳng định vai trò và công lao to lớn của mình trong buổi đầu xây dựng và bảo vệ đất nước. Là một vị vua yêu nước, luôn có tinh thần trách nhiệm trước đất nước, nhà vua xứng đáng được nhân dân đời đời mến phục ngợi ca.

### An Dương Vương và bài học mất nước

Khi phân tích nhân vật An Dương Vương, ta thấy cũng chính vì lợi thế có nỏ thần trong tay mà đã hình thành tính tự mãn nơi ông. An Dương Vương không ngờ rằng quân xâm lược chưa từ bỏ giấc mộng xâm chiếm bờ cõi xứ mình. Khi Triệu Đà đem quân đánh mãi không thành, y bèn nghĩ kế độc, đưa con trai là Trọng Thủy sang cầu hôn Mị Châu – người thân thích duy nhất của ông.

An Dương Vương không mấy may chút nghi ngờ, ông đã đồng ý gả con gái mình cho con trai kẻ thù. An Dương Vương cho Trọng Thủy sang ở rể theo tục lệ của nước Âu Lạc. Đây chính là đầu mối dẫn đến bi kịch mất nước, là cơ hội lớn cho phía tên gián điệp đội lốt chú rể khám phá bí mật quốc gia. Cuộc hôn nhân giữa hai nước vốn đã có hiềm khích chính là sự dự báo cho những mối hiểm họa về sau.

“Một đôi kẻ Việt người Tần

Nửa phần ân ái nửa phần oán thương”

“Một đôi kẻ Việt người Tần” lấy nhau như thế là một sự nguy hiểm khôn lường. Thế nhưng An Dương Vương không hề màng tới điều đó. Vị vua xứ Âu Lạc phân vì chủ quan phía thông gia, phần vì tin yêu con rể nên đã mất cảnh giác. Hơn nữa, trong suy nghĩ của mình, ông chỉ mong hai nước sớm thuận hòa qua cuộc hôn nhân này và nhân dân sẽ không phải chịu cảnh khổ đau.

Nhưng ông không biết được, kẻ thù dù quỳ dưới chân ta nhưng chúng vẫn vô cùng nguy hiểm. Ông nghĩ cho dân, nghĩ đến cái lợi ích hòa hiếu giữa hai nước nên không hề có kế sách đối phó. Ông và các quân ung dung, vui vẻ mà không nghĩ đến những điều nguy hiểm sắp đến. Vì thế, ông đã đưa cả cơ đồ “đắm biển sâu”.

Phân tích nhân vật An Dương Vương, ta thấy nhà vua là người xuất hiện từ đầu đến cuối tác phẩm, là người có công lao to lớn trong sự nghiệp dựng nước nhưng cũng mắc sai lầm nghiêm trọng, là một trong những nguyên nhân chính đẩy Âu Lạc rơi vào thảm kịch ngàn năm Bắc thuộc. Ở phần sau, tác phẩm thể hiện bi kịch nước mất, nhà tan và cũng là lúc An Dương Vương chịu trách nhiệm của mình với đất nước.

Trước đây, ông cảnh giác bao nhiêu khi dời đô về, sợ kẻ thù sẽ kéo sang, nên chuẩn bị chu đáo cả chín vòng thành. Nhưng khi có được mọi thứ trong tay, An Dương Vương đã ngủ quên trên chiến thắng, không một chút cảnh giác. Ông cậy mình có nỏ thần, ngôi cùng quan lại đánh cờ, điềm nhiên trông ra bờ cõi. Khi quân Triệu Đà kéo sang, ông cười mà hỏi rằng: “Đà không sợ nỏ thần sao?”.

Sự nghiệp bao nhiêu năm nay gây dựng bỗng chốc tan thành mây khói. Cũng vì bản tính chủ quan, mất cảnh giác, An Dương Vương đã để đất nước rơi vào tay kẻ thù. Lúc rời bỏ thành mà chạy, ông chỉ biết mang theo con gái yêu của mình mà tìm đường ra cửa biển. Trong lòng ông mong nhờ sự giúp đỡ từ phía thần Kim Quy.

Tình thế vô cùng nguy cấp, nhà vua bị đẩy đến bước đường cùng. Trước mặt ông là biển cả mênh mông, sau lưng bóng quân giặc thấp thoáng đã đuổi theo cận kề, ông thất vọng, kêu cứu sứ Thanh Giang: “Trời hại ta, sứ Thanh Giang ở đâu mau lại cứu”. Rùa Vàng nổi sóng xuất hiện và chỉ kẻ sau lưng chính là giặc.

An Dương Vương quay lưng nhìn con gái rơi nước mắt và chiếc áo lông ngỗng, ông từ từ hiểu ra và dù vô cùng đau khổ nhưng ông phải rút gươm giết chết người con gái duy nhất của mình. Hành động đó không còn dưới cương vị, danh phận của một người cha mà thể hiện sự kiên quyết, dứt khoát, ông thể hiện nó khi đứng trên lập trường công dân, công lí và quyền lợi của dân tộc để trừng trị kẻ có tội với đất nước.

Phân tích nhân vật An Dương Vương, ta thấy hành động cuối cùng của ông tuyền mùn màng nhưng cũng chính là cái giá cho sự thức tỉnh, là bài học xương máu cho thế hệ sau trong quá trình giữ nước. Cuối cùng, ông được Rùa Vàng dẫn đi về nơi biển sâu.

Nhận xét tác phẩm khi phân tích nhân vật An Dương Vương

Xây dựng nhân vật An Dương Vương các tác giả đã sử dụng nhiều yếu tố kì ảo: sự giúp đỡ của Rùa Vàng, nỏ thần, ... để khẳng định đề cao những chiến công của ông đối với đất nước. Sau khi giết chết Mị Châu, An Dương Vương cầm sừng tê bảy tấc, rẽ nước trở về với biển cả.

Ở đoạn này, nhân dân ta đã thể hiện sự sáng tạo cốt truyện và thể hiện tâm lòng của mình. Việc bắt tử hóa sự sống của An Dương Vương qua sự xuất hiện chi tiết kì ảo thể hiện tình cảm, thái độ của nhân dân. Nhân dân tiếc thương vị anh hùng có công dựng nước nhưng vì một chút lơ là mà cơ đồ đắm biển sâu. Phân tích nhân vật An Dương Vương, ta nhận thấy vị vua này tuy có tội nhưng là vô tình nên được nối dài sự sống. Ngoài ra, tác phẩm còn mang giọng điệu phong phú, khi ngợi ca tôn vinh, khi ngậm ngùi, chua xót cho cảnh nước mất nhà tan.

Kết bài: Qua văn bản Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy, các tác giả dân gian đã dựng lên chân dung vị vua vừa có công vừa có tội. Có công khi đã dời đô, xây dựng kinh thành kiên cố, phát triển đất nước giàu mạnh. Có tội vì đã lơ là mất cảnh giác để đất nước rơi vào tay giặc, nhân dân chịu cảnh lầm than. Nhân vật đã để lại bài học sâu sắc cho muôn thế hệ sau về việc dựng nước và giữ nước, luôn nêu cao tinh thần cảnh giác trước kẻ thù.

## **Văn mẫu lớp 10 Phân tích nhân vật An Dương Vương mẫu 2**

Nhân vật An Dương Vương trong tác phẩm Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng bạn đọc. Đó vừa là ông vua anh minh sáng suốt nhưng vì một phút chủ quan mà dẫn đến bi kịch mất nước. Số phận bi kịch của nhân vật để lại bài học sâu sắc cho muôn thế hệ sau.

An Dương Vương là một vị vua anh minh, sáng suốt, có tầm nhìn xa trông rộng. An Dương Vương nối nghiệp các vua Hùng đã dời đô từ núi Nghĩa Lĩnh về đồng bằng Cổ Loa để mở rộng giao thương về kinh tế, văn hóa. Quá trình dời đô phản ánh sự lớn mạnh của nhà nước Âu Lạc, đồng thời phản ánh trí tuệ bản lĩnh sáng suốt của vua An Dương Vương.

Quá trình dựng nước luôn đi liền với quá trình giữ nước, cho nên ngay khi về Cổ Loa, vua An Dương Vương đã cho xây dựng thành kiên cố để chống giặc ngoại xâm. An Dương Vương tự chuẩn bị cho mình sự che chở nhân tạo là chín vòng thành. Nhưng ngày xây thì đêm đổ, vua bèn “lập đàn trai giới, cầu đảo bách thần”. Chi tiết một cụ già từ phương Đông đi tới báo sẽ có người đến giúp, và sự giúp đỡ của Rùa Vàng đã khẳng định tính chất đúng đắn của việc xây dựng Loa Thành. Dưới sự giúp đỡ của Rùa Vàng, không lâu sau thì chín vòng thành đã xây xong, tạo thành một thành lũy kiên cố bảo vệ đất nước. Hình ảnh Loa Thành “rộng hơn ngàn thước, xoắn như hình trôn ốc” phản ánh tinh thần cảnh giác, sẵn sàng bảo vệ đất



nước, quyết tâm cao độ chống giặc ngoại xâm của nhà vua và toàn thể nhân dân Âu Lạc.

Không chỉ vậy ông còn có tầm nhìn xa trông rộng, khi xây thành xong ông bày tỏ nỗi lòng với Rùa Vàng: “Nhờ ơn của thần, thành đã xây được. Nay nếu có giặc ngoài thì lấy gì mà chống”. Nỗi băn khoăn ấy đã phản ánh nỗi lo lắng thường trực của đất nước thường có nạn giặc ngoại xâm. Được Rùa Vàng tặng vuốt, An Dương Vương ngay lập tức chế tạo nỏ thần, thể hiện ý chí quyết tâm chống giặc xâm lược của vua tôi Âu Lạc. Và nhờ sự chuẩn bị ấy, Vua tôi An Dương Vương đã giành được thắng lợi to lớn, đánh tan sự xâm lược của quân Triệu Đà, chúng thua lớn, “chạy về Trâu Sơn đắp lũy không dám đối chiến, bèn xin hòa”. Điều đó khẳng định công lao và vai trò to lớn của An Dương Vương trong buổi đầu dựng nước và giữ nước.

Nhưng vì một phút lơ là, mất cảnh giác ông đã rơi vào bẫy kịch mật nước. Triệu Đà biết không thể chống lại vũ khí đánh xa và chín vòng thành của An Dương Vương nên tìm cách trì hoãn bằng cách cầu hòa. An Dương Vương không nhận ra mưu sâu kế hiểm ấy nên nhận lời. Triệu Đà cầu hôn Mị Châu cho Trọng Thủy. An Dương Vương cũng không may mắn nghi ngờ, nhận lời gả người thân duy nhất của mình cho con trai kẻ thù. An Dương Vương không hề có kế sách đối phó. An Dương Vương cho Trọng Thủy qua ở rể theo tục lệ của nước Âu Lạc. Đây chính là đầu mối đầu tiên dẫn đến bi kịch mất nước sau này, An Dương Vương đã tạo cơ hội thuận lợi cho tên gián điệp đội lốt chú rể khám phá bí mật quân sự quốc gia.

Người đứng đầu quốc gia như vậy thì con gái là Mị Châu cũng không hề nghi ngờ, để con trai kẻ thù là nội gián, nòng ngậy thơ tin tưởng và tiếp tay cho Trọng Thủy tráo đổi nỏ thần. Trước đây cảnh giác bao nhiêu dòi dõ về, sợ kẻ thù sẽ kéo sang, nên chuẩn bị chín vòng thành và vũ khí đánh xa nhưng đến đây An Dương Vương hoàn toàn không chút cảnh giác, ngủ quên trên chiến thắng, cậy mình có nỏ thần mà không hề phòng bị. Quân Triệu Đà kéo sang, An Dương Vương vẫn điềm nhiên ngồi đánh cờ cười mà hỏi rằng: “Đà không sợ nỏ thần sao?”. Sự nghiệp bao nhiêu năm gây dựng bỗng chốc tan thành mây khói, vì chủ quan, mất cảnh giác, An Dương Vương đã để đất nước rơi vào tay kẻ thù. An Dương Vương mang theo con gái Mị Châu bỏ chạy, tình thế vô cùng nguy cấp, nhà vua bị đẩy đến bước đường cùng: Trước mặt là biển cả mênh mông, sau lưng quân giặc đã đuổi đến cận kề, ông thất vọng kêu cứu sứ Thanh Giang: “Trời hại ta, sứ Thanh Giang ở đâu mau mau lại cứu”. Rùa Vàng xuất hiện và chỉ kẻ sau lưng chính là giặc. An Dương dù vô cùng đau khổ nhưng phải rút gươm giết chết người con gái duy nhất của mình. Hành động đó thể hiện sự kiên quyết, dứt khoát, ông thực hiện nó khi đứng trên lập trường công dân, công lí và quyền lợi của dân tộc để trừng trị kẻ có tội với đất nước. Như vậy, cùng một lúc An Dương Vương phải đối mặt với hai bi kịch: bi

kịch mất nước và bị kịch nhà tan, giết chết người con mình yêu quý. Hành động cuối cùng của ông tuy muôn màng nhưng cũng là sự thức tỉnh, bài học xương máu cho thế hệ sau trong quá trình giữ nước.

Sau khi giết chết Mị Châu, An Dương Vương cầm sừng tê bảy tấc trở về biển cả. Nhân dân ta đã bất tử hóa sự sống của An Dương Vương. Chi tiết kì ảo thể hiện tình cảm, thái độ của nhân dân. Nhân dân tiếc thương vị anh hùng có công dựng nước nhưng vì một chút lơ là mà cơ đồ đắm biển sâu. An Dương Vương tuy có tội nhưng là vô tình nên được nối dài sự sống.

Xây dựng nhân vật An Dương Vương các tác giả đã sử dụng nhiều yếu tố kì ảo: sự giúp đỡ của Rùa Vàng, nỏ thần, để khẳng định đề cao những chiến công của ông đối với đất nước. Giọng điệu phong phú, khi ngợi ca tôn vinh, khi ngậm ngùi, chua xót cho cảnh nước mất nhà tan.

Qua văn bản Truyện An Dương Vương và Mị Châu – Trọng Thủy, các tác giả dân gian đã dựng lên chân dung vị vua vừa có công vừa có tội. Có công khi đã dời đô, xây dựng kinh thành kiên cố, phát triển đất nước giàu mạnh. Có tội vì đã lơ là mất cảnh giác để đất nước rơi vào tay giặc, nhân dân chịu cảnh lầm than. Nhân vật đã để lại bài học sâu sắc cho muôn thế hệ sau về việc dựng nước và giữ nước, luôn nêu cao tinh thần cảnh giác trước kẻ thù.

### **Phân tích nhân vật An Dương Vương Văn 10 hay nhất mẫu 3**

Kho tàng truyện dân gian Việt Nam là nơi đúc kết kinh nghiệm cũng như lưu giữ những giá trị lịch sử, đặc biệt là thể loại truyền thuyết. Ở thể loại này, chúng ta không thể không nhắc tới truyền thuyết "An Dương Vương và Mị Châu, Trọng Thủy". Bởi đây là một câu chuyện nhắc nhở chúng ta bài học về dựng nước và giữ nước. Không chỉ vậy, nó còn giúp chúng ta tìm hiểu về một vị vua anh minh, tài đức, có tầm nhìn xa trông rộng - An Dương Vương.

An Dương Vương là vị vua có công xây dựng và lập ra đất nước Âu Lạc. Suốt cả cuộc đời của mình, ông đã tạo dựng được những điều lớn lao mà không phải ai cũng có thể làm được. Thế nhưng, vì một chút tự tin thái quá, tin tưởng người con rể - nội gián - con trai của kẻ thù, cùng với sự tự phụ, tự mãn, ông đã khiến sự nghiệp cả đời mình dựng lên sụp đổ và cũng làm tan vỡ cả hạnh phúc của gia đình.

Trước hết, ta thấy ở An Dương Vương là một vị vua có tài có đức, biết trọng dụng người tài, biết nhìn xa trông rộng, có tài thao lược nên nhận được sự ủng hộ của muôn dân và cả thần linh. Nói ông là một vị vua có tài bởi vì chính ông là người đã gây dựng sự nghiệp của mình bằng việc lập ra đất nước Âu Lạc - đất nước mà do ông làm chủ. Mặc dù có nhiều người tài trong xã hội lúc bấy giờ nhưng liệu mấy ai

có đủ chí khí, tài năng mà đứng lên lãnh đạo để lập ra một đất nước của riêng mình? Nếu không có tài thao lược dẫn dắt, có đức năng hợp lòng dân thì liệu có thể xây dựng được cho mình một đế chế riêng như vậy chăng?

Không chỉ vậy, ông còn tỏ ra là một vị vua có tầm nhìn xa trông rộng. Bởi khi đó, nước ta chỉ là một vương quốc nhỏ ở phía Nam, thường xuyên bị các cường quốc bên cạnh nhòm ngó. Chính vì vậy, ông đã tìm kiếm một vùng đất để xây dựng một thành trì vững chãi chống lại quân thù. Nơi vùng đất ông chọn là vùng Phong Khê, Đông Anh ngày nay, ông lệnh cho quân lính của mình xây dựng một thành trì vững chắc có hình xoáy ốc, bên ngoài đào hào sâu, nhằm chống lại những cuộc tấn công của kẻ thù. Ngoài ra, ông cũng luôn chuẩn bị vũ khí (nỏ thần) để nghênh chiến kẻ thù bất cứ lúc nào. Nếu như không phải là một vị vua anh minh, biết nhìn xa, thì liệu An Dương Vương có thể có được những quyết định đúng đắn như vậy hay không?

Hơn thế, An Dương Vương còn là một người luôn có lòng kiên trì, quyết tâm hoàn thành công việc, dù việc đó có khó khăn đến thế nào đi nữa. Tương truyền, An Dương Vương cho "xây thành ở đất Việt Thường, nhưng hễ đắp tới đâu lại lở tới đấy", "xây nhiều lần nhưng cứ bị sập đổ, tốn nhiều công sức". Thế nhưng, không nản lòng, ông vẫn tiếp tục cho xây dựng thành trì trên mảnh đất ấy. Nếu như là một người dễ dàng nản chí, chịu thất bại thì liệu sau bao nhiêu lần sập đổ, "tốn nhiều công sức mà không thành", liệu ông có tiếp tục cho xây dựng thành trì tại đó nữa hay không? Phải nói rằng, đây là một vị vua có chính kiến, có lòng kiên trì với công việc chung của đất nước, có trách nhiệm, lo lắng cho an nguy của đất nước. Chính vì thế, ông luôn kiên trì tới cùng với những quyết định của mình và thực hiện tới cùng quyết định ấy.

Không chỉ là một người có lòng quyết tâm sắt đá, ông cũng là người luôn biết trọng dụng người tài, biết trọng kẻ sĩ trong xã hội. Khi xây thành nhiều lần không được, ông đã cho người lập đàn cầu đảo mong thánh thần sẽ tới phù hộ cho công việc của mình. Thế nhưng vẫn không có kết quả, cho tới khi có một cụ già từ phương tây tới cửa thành mà than rằng: "Xây dựng thành này biết bao giờ mới xong được?". Chính vì câu nói này, nhà vua đã vội đón cụ vào trong điện, "vái mà hỏi rằng". Nếu không nặng lòng với non nước, quyết tâm với công việc của mình, trọng người tài giúp ích cho việc nước thì liệu ông - một nhà vua trên cao có phải cúi mình vái một ông già xa lạ hay không? Không chỉ vậy, sau khi nghe tin sẽ được thánh thần giúp đỡ, ông đã thức dậy "chờ đợi" ở cửa đông. Thân là một vị vua trên cao nhưng luôn hết lòng vì dân vì nước. Đến khi gặp được Cao Lỗ, là một thợ làm cung tiễn giỏi, ông cũng đã đón vào cung, dành cho Cao Lỗ vị trí đặc biệt, giao cho việc chế tạo nỏ thần, cùng giúp ông việc nước. Phải nói, An Dương Vương là một vị vua tài đức, luôn sẵn lòng trọng dụng người giúp ích cho đất nước.

Không chỉ vậy, ông cũng là vị vua có tinh thần cảnh giác cao độ, có ý chí chiến đấu mạnh mẽ cùng tài chỉ huy thao lược, luôn chuẩn bị sẵn sàng cho việc chiến đấu chống kẻ thù. Chính vì vậy, nhiều lần Triệu Đà ở phương Bắc mang quân đánh chiếm Âu Lạc đều bị An Dương Vương đánh bại. Đó chính là kết quả từ việc xây dựng Loa thành kiên cố cùng với việc có tinh thần cảnh giác cao độ và vũ khí sẵn sàng.

Tóm lại ta thấy rằng, An Dương Vương là một vị vua anh minh, có tài thao lược, có tinh thần trách nhiệm cao với đất nước, đồng thời luôn có lòng cảnh giác cao độ với kẻ thù. Chính vì những phẩm chất đó, ông đã được sự ủng hộ của nhân dân và cả thần linh trong việc xây dựng và bảo vệ đất nước của mình.

Thế nhưng, sau chiến thắng trước kẻ thù mạnh, có được thành trì Loa thành vững chãi cùng vũ khí lợi hại, ông đã mắc phải những sai lầm quan trọng khiến cho mình rơi vào cảnh nước mất nhà tan. Đó là sự tự phụ và mất cảnh giác với kẻ thù. Như chúng ta thấy rằng, sau chiến thắng với Triệu Đà, An Dương Vương đã ngày càng trở nên tự phụ. Ông coi mình có "nỏ thần", một lần bắn ra trăm mũi tên, khiến cho quân giặc khiếp hãi thì chúng sẽ không tấn công Âu Lạc nữa. Chính sự tự phụ ấy đã khiến ông phải trả một cái giá đắt: Đất nước rơi vào tay kẻ thù, gia đình phải ly tán đau đớn. Ông luôn cho rằng có nỏ thần thì quân địch sẽ không dám tiến đánh Âu Lạc mà không hề nghi ngờ, cảnh giác được âm mưu thâm hiểm của kẻ thù. Đến khi quân địch tới chân Loa thành, ông vẫn tự phụ cho rằng: "Đà không sợ nỏ thần hay sao?" mà không hề biết rằng nỏ thần đã bị con rắn đánh tráo.

Cũng chính vì lòng tự phụ, tự mãn ấy của bản thân mình, An Dương Vương đã lơ lỏng cảnh giác. Ông đã chấp nhận dễ dàng lời cầu hòa của Triệu Đà mà không hề nghi ngờ âm mưu mà hấn dựng lên phía sau đó. Hơn thế, ông còn chấp nhận gả con gái của mình cho con trai của kẻ thù và còn để hấn ở rể tại Loa thành. Có lẽ sự tự tin thái quá trước kẻ thù, sự mất cảnh giác, những sai lầm liên tiếp ấy chính là những nguyên nhân gây ra sự đại bại của Âu Lạc. An Dương Vương đã mất cảnh giác, lơ lỏng tới mức uống say để kẻ thù có cơ hội đánh tráo cả báu vật quốc gia. Ông đã quá tin tưởng con rắn vốn là con trai của kẻ thù mà gây ra thảm kịch cho cả Âu Lạc.

Đến khi nhận ra tình thế không thể cứu vãn, bị giặc đuổi giết, An Dương Vương cũng chỉ biết đường trốn tránh mà không dám suy xét, đương đầu với kẻ thù. Sự tự mãn, tự phụ đã khiến ông mất đi tất cả! Nó khiến ông không nhận ra được mưu kế cũng như không đánh giá đúng thực lực của kẻ thù để rồi phải nhận lấy thất bại nặng nề. Cũng chính sai lầm to lớn ấy của ông khiến ông phải chính tay mình giết chết con gái ruột - người thân ruột thịt của mình. Đây là một hình phạt đau đớn nhất mà ông phải nhận khi đã buông lỏng cảnh giác với kẻ thù, gây nên những

cảnh làm than cho vương quốc. Dù sau này, ông được thần Kim Quy cứu rồi cầm sừng tê tê rẽ nước xuống biển rồi biến mất. Nhưng sự bất tử đó của ông lại đánh dấu sự kết thúc của đất nước Âu Lạc.

Tóm lại ta có thể thấy ở đây, An Dương Vương hiện lên là một vị vua thông thạo việc trị nước, có lòng thương dân, có tài có đức, là một vị vua anh minh sáng suốt. Thế nhưng chỉ vì một phút lơ đãng cảnh giác với kẻ thù đã khiến ông mất đi tất cả, kết thúc một triều đại do ông dựng xây lên. Đó là bài học to lớn mà ông cha ta muốn truyền lại cho con cháu thời sau: Phải luôn cảnh giác trước kẻ thù xâm lược.

Kết thúc câu chuyện là cái chết của con gái An Dương Vương - Mị Châu. Đó là một kết thúc buồn nhưng đó là hình phạt thích đáng dành cho An Dương Vương khi chính ông đã tự tay đánh mất đất nước của mình. Bằng hình ảnh đi vào bất tử của ông, nhân dân muốn bày tỏ lòng thương tiếc với vị vua tài giỏi, đã có công dựng xây và bảo vệ đất nước, non sông.

### **Bài văn mẫu lớp 10 Phân tích nhân vật An Dương Vương mẫu 4**

Gợi nhắc ta nhớ tới câu chuyện truyền thuyết “ An Dương Vương và Mị Châu-Trọng Thủy”, lấy cốt truyện dựa theo sự kiện lịch sử, truyện tạo ấn tượng mạnh mẽ với bạn đọc về nhân vật An Dương Vương vừa là anh hùng vừa là kẻ có tội.

Qua ngòi bút khắc họa của tác giả dân gian, An Dương Vương hiện lên là người hết lòng về đất nước. Ngài có công dựng nước và giữ nước trong những ngày đầu gian nan nhất của nhà nước Âu Lạc. Cách giới thiệu rõ ràng lai lịch của nhà vua làm tăng tính thuyết phục của yếu tố đời thực. Nỗi bận tâm, bao trăn trở của nhà vua khi “xây thành tới đâu lở tới đấy”. Sự thành tâm thể hiện qua hành động “ lập đàn, cầu đảo bách thần”. Nhờ có sự giúp đỡ của Rùa vàng, nhà vua xây được thành lũy kiên cố. Một vị vua anh minh như vậy nhận được sự đồng tình, ủng hộ của thần dân. Không chỉ âu lo về việc dựng nước, An Dương Vương còn nặng lòng việc giữ nước, sự bình yên cuộc sống muôn dân. Rùa vàng vì cảm động tấm lòng ấy mà trao cho vuốt làm nỏ thần bảo vệ xã tắc. Mọi vẻ đẹp của nhà vua được tác giả dân gian đậm tô thể hiện niềm kính ngưỡng trước tài đức của Người.

Nhân vật An Dương Vương được xây dựng ở hai góc nhìn vừa là người anh hùng có công lớn với đất nước vừa là người có tội với giang sơn. Nhưng xuyên suốt “Truyện An Dương Vương và Mị Châu - Trọng Thủy” quan điểm nhân dân vô cùng vững vàng, sáng suốt khi sử dụng các chi tiết kì ảo mà vẫn giữ được tính chân thực.

An Dương Vương xây thành Cổ Loa nhiều lần nhưng đắp tới đâu thì lại lở tới đấy. Nhà vua được thần linh giúp đỡ đã xây xong thành. Kể về sự giúp đỡ thần kì đó,

dân gian muốn khẳng định An Dương Vương là vị vua có tinh thần yêu nước, bảo vệ đất nước. Sự mất cảnh giác của nhà vua biểu hiện bản chất như thế nào?

Sự mất cảnh giác vì nhà vua không phát hiện bản chất của Triệu Đà. Triệu Đà không chỉ muốn thôn tính Âu Lạc mà còn cho Trọng Thủy cầu hôn Mị Châu để biến người Âu Lạc thành người phương Bắc. Trọng Thủy đã lừa Mị Châu, xem trộm nỏ thần và đã tìm cách đánh tráo lẫy nỏ, Mị Châu đã tiết lộ bí mật quốc gia để Trọng Thủy biết được vũ khí lợi hại của đất nước. Khi Triệu Đà sang xâm lược, An Dương Vương cậy có nỏ thần, vẫn điềm nhiên đánh cờ, cười mà nói rằng: Đà không sợ nỏ thần sao?. Chúng ta nhà vua chủ quan không biết rằng việc bảo vệ đất nước phải luôn luôn cảnh giác với kẻ thù mọi nơi, mọi lúc. Vì vậy đất nước phút chốc rơi vào bị kịch nước mất, nhà tan.

Đây là bài học thời sự trong việc bảo vệ đất nước. Sáng tạo những chi tiết về Rùa Vàng, Mị Châu, nhà vua tự tay chém đầu con gái, nhân dân ta muốn biểu lộ thái độ công bằng trước lịch sử. Rùa Vàng - biểu tượng dân tộc - giúp nhà vua xây thành, chế nỏ là trí tuệ, sức sáng tạo, công sức bền bỉ của cha ông ta trong sự nghiệp xây dựng bảo vệ đất nước. Rùa Vàng gọi Mị Châu là giặc vì chính nàng là người có Trái tim nhằm chỗ để trên đầu nên phải chịu nhận cái chết do chính cha mình với tư cách người đứng đầu quốc gia trừng phạt. Cũng chứng tỏ thái độ không khoan nhượng của nhân dân đối với bất kì hành động nào làm tổn hại đến lợi ích quốc gia.

Việc mất nước Âu Lạc, người chịu trách nhiệm chính là An Dương Vương. Ông vua tuy có công xây dựng, bảo vệ đất nước nhưng đã chủ quan, mất cảnh giác xem thường kẻ địch dẫn đến bị kịch quốc gia, gia đình, cá nhân. Thảm họa xảy ra, An Dương Vương đã đặt việc nước lên trên việc nhà, quan hệ vua - tôi trên quan hệ cha con (chém chết Mị Châu). Rùa Vàng dẫn lối cho nhà vua xuống biển, không để ông chết, không cho quân thù lấy được xác vua. Chi tiết này thể hiện lòng tự tôn dân tộc. Thể hiện sự cảm thông, kính trọng của nhân dân đối với An Dương Vương, dẫu ông có tội lớn - để mất nước. Đó cũng là sự phán xét công bằng của cha ông ta.

### **Văn mẫu Phân tích nhân vật An Dương Vương Văn 10 mẫu 5**

“Truyện An Dương Vương và Mị Châu - Trọng Thủy” là một trong những truyền thuyết đặc sắc trong kho tàng lịch sử văn học nước ta về chủ đề đấu tranh giữ nước. Câu chuyện là sự sáng tạo mang đậm yếu tố thần kì của dân gian xung quanh cốt lõi lịch sử có thật về nhân vật An Dương Vương. Qua đó, chúng ta có thể thấy được An Dương Vương là vị vua có công vĩ đại trong việc xây thành đắp lũy, yêu

nước thương dân nhưng vì chủ quan nên khinh địch nên khiến đất nước rơi vào tay kẻ thù.

An Dương Vương trước hết là một vị vua yêu nước thương dân, có tầm nhìn xa trông rộng, có công lớn trong việc xây thành đắp lũy. Ông xuất hiện với những sứ mệnh lịch sử mới; thống nhất đất nước về phương tiện dân tộc, lãnh thổ; xây dựng nhà nước sơ khai và chống giặc ngoại xâm. Ông là một trong những biểu tượng anh hùng của người Việt cổ. Việc cho xây thành Cổ Loa cho thấy tầm nhìn của một nhà quân sự tài ba và tấm lòng của một ông vua lo lắng cho vận mệnh đất nước và sự bình yên của nhân dân, chứng tỏ nhà vua đã có ý thức thiết lập một nhà nước phong kiến sơ khai với kinh thành là trung tâm, điều hành, giải quyết những công việc trọng đại của đất nước. Đây là một công lao to lớn vì trước đây, ở thời đại vua Hùng, nước ta chỉ mang tính chất tổ chức của những thị tộc, bộ lạc và chưa hề có thành lũy.

An Dương Vương còn là vị vua một lòng muốn xây dựng, bảo vệ đất nước và biết trọng dụng người tài. Việc xây thành gặp nhiều khó khăn nên nhà vua lo lắng và lập đàn cầu đảo bách thần. Khi có cụ già xuất hiện từ phương đông nói về việc xây thành, nhà vua mừng rỡ, tiến hành nghi thức chào đón. Sau đó, khi Rùa Vàng xuất hiện, nhà vua dùng xe bằng vàng rước vào thành. Khi thành được xây xong và ba năm sau, Rùa Vàng từ biệt ra về, An Dương Vương lại lo lắng đến nguy cơ đất nước bị xâm lăng và hỏi Rùa Vàng cách chống lại quân thù. Câu hỏi “Nay có giặc ngoài lấy gì mà chống?” cho thấy ông là vị vua một lòng vì nước vì dân và luôn lo lắng cho vận mệnh dân tộc.

Tuy nhiên, sau đó, nhờ vào nỗ lực đánh lui quân xâm lược của Triệu Đà nên nhà vua trở thành người chủ quan khinh địch. Sai lầm đầu tiên gián tiếp dẫn đến việc mất nước Âu Lạc xuất phát từ việc nhà vua gả con gái là Mị Châu cho Trọng Thủy - con trai Triệu Đà và cho Trọng Thủy ở rể. Nhà vua không hề hay biết đằng sau việc cầu hôn chứa đựng âm mưu chính trị thôn tính đất nước. Sai lầm thứ nhất của ông chính là nguyên nhân dẫn đến sai lầm của Mị Châu. Bởi sau khi trở thành vợ của Trọng Thủy, nàng nhẹ dạ cả tin đặt hết tình yêu và sự tin tưởng vào chồng mà không hề hay biết rằng mình bị lợi dụng và chỉ là một quân cờ trong bàn cờ chính trị. Sai lầm thứ hai của ông là khi Triệu Đà đem quân tấn công lần thứ hai, ông vì cậy có nỗ lực mà điềm nhiên đánh cờ, cho tới khi quân giặc tiến sát thì vua mới phát hiện ra lấy nỗ lực bị đánh cắp, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến việc mất nước. Vì cậy vào nỗ lực nên ông đã quên đi việc xây dựng quân đội và kêu gọi, đoàn kết nhân dân chống giặc ngoại xâm.

Tuy nhiên, đến cuối cùng, An Dương Vương vẫn là một vị vua đặt lợi ích quốc gia lên trên tình thân. Dù cho Mị Châu là con gái ruột duy nhất của mình nhưng trước

lời buộc tội của Rùa Vàng, cho rằng Mị Châu là giặc, nhà vua đã rút gươm ra chém, thể hiện ông có lập trường dứt khoát, đứng về phía vận mệnh dân tộc. Chi tiết này thể hiện sự thức tỉnh muộn màng của nhà vua. Đồng thời cũng là cái giá mà ông phải trả cho sự chủ quan của chính mình.

Thông qua những chi tiết thần kì, nhân dân ta đã thể hiện thái độ, tình cảm và cách đánh giá đối với An Dương Vương. Trước hết đó là sự cảm phục, biết ơn, tự hào đối với vị vua đầu tiên tiến hành việc xây thành đắp lũy bảo vệ dân tộc, là minh chứng điển hình cho sự trưởng thành về mặt ý thức của thời đại An Dương Vương. Sự giúp đỡ thần kì của Rùa Vàng là ẩn dụ cho sự ủng hộ của nhân dân, đồng thời biểu trưng cho sức mạnh thần bí của dân tộc. Và khi đất nước rơi vào tay giặc, An Dương Vương cầm sừng tê bảy tấc rẽ sóng xuống biển khơi. Nhân dân đã bất tử hóa người anh hùng để thể hiện tình cảm, thái độ đối với người anh hùng. Họ đính chính lại lịch sử theo quan điểm của mình, xây dựng người anh hùng lí tưởng, có công với dân tộc để biến họ trở thành những tấm gương tuyên truyền, giáo dục lịch sử cho các thế hệ sau.

Như vậy, nhân vật An Dương Vương hiện lên với vị thế là một người anh hùng có công lớn trong việc xây thành đắp lũy, bảo vệ đất nước nhưng cũng là vị vua vì chủ quan dẫn đến bị kịch mất nước. Thông qua việc xây dựng nhân vật cùng những chi tiết thần kì, truyền thuyết “Truyện An Dương Vương và Mị Châu - Trọng Thủy” đã để lại bài học giáo dục vô cùng sâu sắc. Đó là bài học về việc xây dựng đất nước phải đi đôi với việc bảo vệ đất nước, luôn phải nêu cao cảnh giác và đề phòng đối với kẻ thù.

### **Bài làm văn mẫu 10 Phân tích nhân vật An Dương Vương mẫu 6**

An Dương Vương vừa là một vị vua có thực trong cổ sử Việt Nam, vừa là nhân vật gắn với nhiều hư cấu kì trong truyền thuyết. Truyền thuyết kể lại rằng, Hùng Vương thứ 18 thấy Thục Phán là người có tài, nghĩ mình không có con trai, nên theo lời khuyên của Sơn Tinh đã truyền lại ngôi báu cho Thục Phán. Cũng theo truyền thuyết, sau khi được truyền ngôi báu, An Dương Vương đã dời đô từ vùng núi Nghĩa Lĩnh về vùng đồng bằng Cổ Loa.

Việc làm đó đã thể hiện ý chí và quyết sách sáng suốt của An Dương Vương, thể hiện tầm nhìn xa trông rộng của nhà vua. (Bởi về đồng bằng là xu thế tất yếu trong sự phát triển của đất nước. Đồng bằng với đất đai màu mỡ, nguồn nước dồi dào, thuận lợi cho việc trồng lúa nước. Đồng bằng với sông ngòi ngang dọc trùng lặp, đi thuyền, đi bộ đều dễ dàng. Nếu nội lực chưa đủ mạnh thì rừng núi hiểm yếu chính là chỗ dựa an toàn nhất, nhưng muốn phát triển thì rừng núi không phải là nơi đắc địa.)



Dời đô là quốc sách, nhưng cũng có nghĩa là phơi lưng ra giữa đồng bằng, thách thức đối phương. An Dương Vương thấy trước mối đe dọa đó, nên ngay sau khi quyết định dời đô về giữa Cổ Loa trống trải, người đã cho xây thành đắp lũy, sẵn sàng phòng thủ giặc ngoại xâm. Công việc xây thành của nhà vua gặp rất nhiều khó khăn, thành “hễ cứ đắp tới đâu lại lở tới đấy”, “tốn nhiều công sức mà không thành” nhưng với lòng yêu nước, với bản lĩnh vững vàng, không sợ khó, sợ khổ, không nản chí trước thất bại tạm thời, nhà vua đã không bỏ cuộc mà kiên trì, quyết tâm xây thành giữ nước.

Việc An Dương Vương lập đàn trai giới cầu đảo bách thần, việc nhà vua đón mời cụ già có tướng lạ vào điện hỏi kế sách, ra tận cửa Đông đón xú Thanh Giang, dùng xe bằng vàng rước Rùa Vàng vào thành đã thể hiện quyết tâm đó của nhà vua. Được sự giúp đỡ của Rùa Vàng, An Dương Vương đã xây được Loa Thành kiên cố, là thành trì vững chắc để chống lại kẻ thù xâm lược. Tuy nhiên, tồn tại ngay giữa đồng bằng vắng vẻ, hơn ai hết An Dương Vương là người hiểu rõ, có thành cao hào sâu cũng chưa chắc giúp được Âu Lạc đã chống lại được kẻ thù nếu như không có vũ khí lợi hại. Đó cũng là điều mà nhà vua băn khoăn nhất sau khi xây được Loa Thành.

Cảm động trước tấm lòng vì dân, vì nước của nhà vua, Rùa Vàng đã cảm động tháo vuốt của mình cho An Dương Vương để làm lẫy nỏ thần. Vua lại sai Cao Lỗ làm lẫy nỏ, lấy vuốt rùa làm lẫy thành nỏ thần có sức mạnh ghê gớm. Nhờ có Quỷ Long Thành- một hệ thống phòng thủ vô cùng kiên cố, có “Linh quang Kim thần cơ”, một loại vũ khí tấn công từ xa hiệu nghiệm, An Dương Vương đã đánh tan quân Triệu Đà khi chúng sang xâm lược Âu Lạc, khiến chúng ta lớn “chạy về Trâu Sơn đắp lũy không dám đối chiến, bèn xin hoà”. Phản ánh các sự kiện lịch sử có liên quan tới An Dương Vương trong truyền thuyết, nhân dân ta đã phần nào kì ảo hoá các yếu tố lịch sử khách quan.

Và chính việc sáng tạo nên những yếu tố kì ảo đan xen với các yếu tố lịch sử đã khiến cho câu chuyện thêm lung linh, kì ảo, tăng tính khái quát, ý nghĩa biểu trưng của các chi tiết nghệ thuật trong tác phẩm. Chi tiết nhà vua xây thành được rùa vàng giúp đỡ, chi tiết rùa vàng cho vuốt để An Dương Vương chế tạo nỏ thần đã khẳng định việc làm của An Dương Vương được lòng dân, hợp lòng trời nên được cả thần và người cùng giúp đỡ. Đó là một cách để nhân dân ta ngợi ca công đức của nhà vua, tự hào về những chiến công và thành tựu của nhân dân thời Âu Lạc.

### **Phân tích nhân vật An Dương Vương Ngữ Văn lớp 10 mẫu 7**

Có lẽ trong kho tàng văn học dân gian thì những câu chuyện cổ tích hay truyền thuyết là những giá trị lịch sử một thời mà cha ông ta gửi gắm và là suối nguồn mát

lành nuôi dưỡng văn học viết sau này. Trong số ấy, thì truyền thuyết An Dương Vương-Mị Châu-Trọng Thủy là một trong những truyền thuyết tiêu biểu phản ánh bi kịch mất nước nhà tan và ý thức lịch sử của nhân dân, trong đó nhân vật An Dương Vương đã để lại nhiều bài học sâu sắc về việc dựng nước và giữ nước, cùng tấm lòng yêu nước thương dân và tầm nhìn xa trông rộng của một vị lãnh tụ.

Trước hết, An Dương Vương hiện lên là một vị vua yêu nước, thương dân có tinh thần trách nhiệm với vận mệnh của xã tắc non sông. Sau khi lên ngôi Vua, ngài lập đàn trai giới, cầu đảo bách thần để mong xây thành được thuận lợi. Lo lắng cho an nguy của xã tắc, non sông mong muốn cho nhân dân được sống ấm no hạnh phúc nên ý thức muốn xây thành giữ nước chính là biểu hiện của một bậc thánh quân, một vị lãnh tụ có tầm nhìn xa trông rộng, điều này là điều mà các thế hệ trước chưa ai nghĩ tới. Hơn thế nữa, ông cũng tỏ ra là người biết trọng dụng người tài.

Khi được một cụ già báo tin sẽ có xứ Thánh Giang đến giúp đỡ việc xây thành, nhà vua đã dùng xe bằng vàng rước vào trong thành, kính cẩn tiếp đón. Những bậc hiền tài là nguyên khí quốc gia, biết quý trọng và trọng dụng người tài chính là biểu hiện của sự sáng suốt và biết xây dựng chính sách có ích cho sự cai trị và phát triển đất nước. Sau đó, được sự giúp đỡ của Rùa Vàng nhà vua cho người đúc nỏ thần gọi là nỏ “Linh quang Kim Quy thần cơ”.

Không chỉ dừng lại ở đây, tấm lòng của nhà vua còn thể hiện ở việc, sau khi Triệu Đà đem quân sang đánh thất bại bèn dùng kế cho Trọng Thủy làm rệp để mật thám tin tức thì vua An Dương Vương cũng vui vẻ chấp nhận vì sự hòa hiếu bang giao của hai bên. Đó cũng chính là truyền thống ngàn đời của người dân ta đó là yêu chuộng hòa bình, không muốn xảy ra chiến tranh, xung đột. Như vậy với những phẩm chất như yêu nước, thương dân, có tinh thần trách nhiệm cao với non sông và tầm nhìn xa trông rộng cùng tấm lòng bao dung, khoan hòa đầy cũng chính những phẩm chất mà cha ông ta gửi gắm vào những vị lãnh tụ vĩ đại. Nhưng An Dương Vương lại mất đề cao, cảnh giác và quá tin tưởng mù quáng vào bản chất của kẻ thù.

Khi thấy Triệu Đà đem quân sang đánh lần hai, vẫn điềm nhiên đánh cờ vì quá tin tưởng, và thiếu cảnh giác vào sự mưu mô nham hiểm của kẻ thù. Ông đã không nhận ra được bản chất thâm độc, cố hữu và tham vọng, dã tâm của những kẻ xâm lược nên vẫn còn ngoan cố mà không hề đề phòng hay sáng suốt phân tích tình hình.

Qua sự sai lầm và sự tin tưởng mù quáng ấy Của An Dương Vương cha ông ta muốn gửi gắm đến con cháu đời sau bài học về việc giữ nước, về sự tin tưởng, sáng suốt đặc biệt là những nhà lãnh đạo. Đó là nỗi đau mất nước sâu sắc để lại

những bài học đôn đàu cho dân tộc, nhắc nhở nhân dân ta bài học về việc giữ nước mà cho đến tận hôm nay vẫn còn nguyên giá trị.

Qua hình tượng An Dương Vương, cha ông ta đã gửi gắm những thông điệp triết lí sâu sắc về việc dựng nước và giữ nước. Đồng Thời gửi gắm khát khao muốn xây dựng một đất nước độc lập, tự cường, hùng mạnh.

### **Bài văn mẫu lớp 10 Phân tích nhân vật An Dương Vương mẫu 8**

Chúng ta không khó thể nhận thấy được trong kho tàng văn học dân gian thì những câu chuyện cổ tích hay truyền thuyết được đánh giá chính là những giá trị lịch sử, tinh thần của người xưa. Nói đến truyền thuyết thì truyền thuyết An Dương Vương-Mị Châu-Trọng Thủy được nhắc đến là một trong những truyền thuyết tiêu biểu phản ánh bi kịch mất nước nhà tan. Đồng thời cũng còn là ý thức lịch sử của nhân dân, trong đó nhân vật An Dương Vương dường như đã để lại nhiều bài học sâu sắc về việc dựng nước và giữ nước. Thêm với đó là tấm lòng yêu nước thương dân và tầm nhìn xa trông rộng của một vị lãnh tụ.

Đầu tiên, người đọc có thể nhận thấy được nhà vua An Dương Vương hiện lên là một vị vua yêu nước, lại còn có tính thương dân có tinh thần trách nhiệm với vận mệnh của xã tắc non sông. Khi mà An Dương Vương lên ngôi vua thì ngài cũng đã lập đàn trai giới để mong cầu được bách tính ấm no, hạnh phúc. Có thể thấy được An Dương Vương là một vị vua có tầm nhìn xa trông rộng và điều này cũng chính là điều mà các thế hệ trước chưa có ai nghĩ đến.

Không chỉ dừng lại ở đó thì vua An Dương Vương cũng là một người luôn biết trọng dụng người tài. Minh chứng cho điều này đó chính là khi có một cụ già báo tin là sẽ có xứ Thanh Giang giúp đỡ việc xây thành và nhà vua cũng đã dùng xe vàng rước vào trong thành, đồng thời ngài cũng kính cẩn tiếp đón. Có thể nhận thấy được những bậc hiền tài là nguyên khí quốc gia, luôn luôn biết quý trọng và trọng dụng người tài được đánh giá chính là biểu hiện của sự sáng suốt và biết xây dựng chính sách có ích cho sự cai trị và phát triển đất nước.

Nhờ nhận được sự giúp đỡ của Rùa Vàng nhà vua cho người đúc nỏ thần gọi là nỏ “Linh quang Kim Quy thần cơ”. Rồi tấm lòng của nhà vua còn thể hiện ở việc, sau khi Triệu Đà đem quân sang đánh thất bại bèn dùng kế cho Trọng Thủy – con trai của hắn làm rể để mật thám tin tức thì vua An Dương Vương cũng vui vẻ chấp nhận cho Mị Châu – con gái của mình lấy Trọng Thủy. Và có lẽ chính sự hòa hiếu bang giao của hai bên. Đồng thời cũng chính là truyền thống ngàn đời của người dân ta đó là yêu chuộng hòa bình đồng thời cũng không muốn xảy ra chiến tranh, xung đột. Thế rồi với những phẩm chất như yêu nước, thương dân luôn luôn lại có

một tinh thần trách nhiệm cao với đất nước, non sông và với tầm nhìn xa trông rộng cùng với đó là một tấm lòng bao dung, luôn chan hòa.

Điều đáng trách ở đây chính là vua An Dương Vương lại mất đi sự cảnh giác và quá tin tưởng mù quáng vào bản chất của kẻ thù. Nhất là khi vua thấy Triệu Đà đem quân sang đánh lần hai và dường như cũng cứ vẫn điềm nhiên đánh cờ vì quá tin tưởng. Chính vì bị thiếu cảnh giác vào sự mưu mô nham hiểm của kẻ thù. Chính vua An Dương Vương đã không nhận ra được bản chất thâm độc, đồng thời cố hữu và tham vọng, dã tâm của những kẻ xâm lược mà vẫn còn ngoan cố mà không phân biệt được được tình hình. Trải qua sự sai lầm cũng như sự tin tưởng đến mù quáng đó của vua An Dương Vương thì nhân dân ta đã rút ra một bài học về việc giữ nước cũng như về sự tin tưởng sáng suốt, đặc biệt là những nhà lãnh đạo đất nước.

Thông qua với hình tượng An Dương Vương thì cha ông ta cũng đã gửi gắm những thông điệp triết lí sâu sắc về việc dựng nước và giữ nước. Không những thế thì còn gửi gắm vào đó những khát khao mong muốn xây dựng một đất nước độc lập, tự cường và hùng mạnh.